

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày: 15/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tô Đông Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Hòa

Ông Lâm Viên Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trúc Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2022 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Ngọc H; giới tính: Nam; sinh năm 1968, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số 55/15/5A Lý Tuệ, Phường Tân Quý, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Phòng số 5, lầu 3, nhà ngăn phòng cho thuê số 134/27 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Trần Ngọc Q (Chết) và bà Châu Thị S (Chết); bị cáo có vợ và 02 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2001); tiền án: Ngày 15/03/2005 bị Tòa án nhân dân Quận Tân Phú xử phạt 04 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và 03 năm tù về tội “Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan tổ chức” theo bản án số 24/2005/HSST. Ngày 28/11/2008 chấp hành xong hình phạt chính. Đối với bản án này bị cáo chưa chấp hành xong phần tiền thu lợi bất chính; tiền sự: Ngày 13/5/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 11 Áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cải thiện bắt buộc với thời gian 21 tháng theo Quyết định số 60/2019/QĐ-TA; nhân thân: Ngày 09/6/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Châu Đốc, tỉnh An Giang xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 23/2011/HSST. Ngày 26/4/2017 chấp hành xong hình phạt chính. Đã được đương nhiên xóa án tích; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/12/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có nghĩa vụ và quyền lợi liên quan: Bà Nguyễn Kim H; địa chỉ: 75/40 Lê Văn Lương, khu phố 1, Phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; hiện đang cai nghiện ma túy tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Nghĩa (Văng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 40 phút ngày 22/12/2021 Công an Phường 3, Quận 11 kiểm tra nhà ngăn phòng cho thuê số 134/27 đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11; tại phòng số 5 lầu 3 do bị cáo Trần Ngọc H thuê lưu trú, phát hiện thu giữ một bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, 01 gói nylon chứa tinh thể không màu để trong hộp giấy trên nền phòng. Tiến hành khám xét toàn bộ căn phòng của Trần Ngọc H thu giữ thêm 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy cùng với các dụng cụ sử dụng ma túy và tiền Việt Nam: 1.000.000 đồng. Tại thời điểm kiểm tra còn có Nguyễn Kim H đến chơi với Trần Ngọc H. Cơ quan Công an tiến hành đưa Trần Ngọc H cùng vật chứng về trụ sở và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy thì Trần Ngọc H và Nguyễn Kim H đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Ngọc H và Nguyễn Kim H khai nhận: Căn phòng số 5, lầu 3 nhà số 134/27 đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11 là do Trần Ngọc H thuê ở một mình với giá 3.000.000 đồng/tháng từ ngày 14/11/2021. Nguyễn Kim H là bạn của H, thỉnh thoảng ghé qua chơi, không cùng lưu trú. 03 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy Công an đã thu giữ, trong đó có 01 gói nylon trong hộp giấy và 01 gói nylon trong vỏ bao thuốc lá 555 là ma túy đá H mua về để sử dụng, còn gói nylon chứa tinh thể còn lại không phải là ma túy. Số ma túy mà Công an thu giữ H mua của một người bạn quen ngoài xã hội tên Long (không rõ lai lịch), H đã mua ma túy của Long được 03 lần, lần gần nhất là vào ngày 21/12/2021 với giá 1.500.000 đồng/01 gói, những lần trước không nhớ rõ thời gian. H mua về chia thành 02 gói, 01 gói ma túy cất giữ trong bao thuốc lá để dành sử dụng sau, 01 gói để trong hộp giấy H đã lấy ra một ít sử dụng cùng với H vào ngày 21/12/2021, H và H nhiều lần sử dụng ma túy cùng với nhau, lần gần nhất là vào khoảng 20 giờ ngày 21/12/2021, trước đó vào khoảng 15-16 giờ các ngày 19-20/12/2021 và hai lần trước đó không nhớ rõ thời gian. Tất cả các lần H sử dụng ma túy đều tại phòng số 5, lầu 3, nhà số 134/27 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11 (phòng do Trần Ngọc H thuê ở), ma túy và dụng cụ sử dụng là của H, vì H và H có mối quan hệ tình cảm nam nữ với nhau nên H không cần trả tiền. Khi cần sử dụng ma túy H liên hệ với Long qua số điện thoại được lưu trong điện thoại với tên Hải Long, Long mang đến phòng trọ giao cho H. Có 01 lần H nhờ Long mua ma túy nhưng Long mua phải ma túy giả (gói đã bị công an thu giữ) không sử dụng được với giá 500.000 đồng. **Dụng cụ sử dụng ma túy là do bị cáo H tự chế. Nổ thủy tinh là được tặng kèm mỗi lần mua ma túy.**

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành trưng cầu giám định số ma túy thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 173/KLGD-MT, ngày 30/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

+ Gói 1: Tinh thể không màu trong gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Ngọc Hải và hình dấu Công an Phường 3, Quận 11, kí hiệu (m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3867g, loại Methamphetamine.

+ Gói 2: Tinh thể không màu trong gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Ngọc Hải và hình dấu Công an Phường 3, Quận 11, kí hiệu (m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,8585g, loại Methamphetamine.

+ Gói 3: Tinh thể không màu trong gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Ngọc Hải và hình dấu Công an Phường 3, Quận 11, kí hiệu (m3) có khối lượng 2,0617g, không tìm thấy ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 03 gói niêm phong chứa ma túy bên ngoài có ghi vụ số 173, chữ ký giám định viên và cán bộ điều tra bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định.

- Tiền Việt Nam: 1.000.000 đồng. Đây là tài sản cá nhân của H.

- 01 cân điện tử; 01 kéo kim loại; 01 cây kẹp kim loại; 01 bao thuốc lá hiệu 555; 01 hộp giấy; 02 ống thủy tinh; 02 ống nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Đây là dụng cụ H dùng để sử dụng ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng. Đây là điện thoại H dùng liên lạc với Long để mua ma túy

- 01 bình gas mini Namilux có gắn đèn khò màu trắng. Đây là dụng cụ H sử dụng vào việc nấu ăn.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone đã qua sử dụng. Đây là tài sản cá nhân của Nguyễn Kim H.

Đối với đối tượng tên Hải Long là người cung cấp ma túy cho Trần Ngọc H, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Kim H có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy và không nơi cư trú ổn định, nên Công an Phường 3, Quận 11 đã lập hồ sơ đưa Nguyễn Kim H đi cắt cơn giải độc tại Cơ sở Xã hội Nhị Xuân. Ngày 22/3/2022 Tòa án nhân dân Quận 11 có Quyết định số 35/2022/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Kim H trong thời hạn 18 tháng tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Nghĩa.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSQ11 ngày 30 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Trần Ngọc H tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm g, khoản 2, Điều 249 và điểm a, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trần Ngọc H mức án từ 06 (Sáu) đến 07 (Bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) đến 08 (Tám) năm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 13 (Mười ba) đến 15 (Mười lăm) năm tù; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ:

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 gói niêm phong chứa ma túy bên ngoài có ghi vụ số 173, chữ ký giám định viên và cán bộ điều tra bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 cân điện tử; 01 kéo kim loại; 01 cây kẹp kim loại; 01 bao thuốc lá hiệu 555; 01 hộp giấy; 02 ống thủy tinh; 02 ống nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Đây là dụng cụ H dùng để sử dụng ma túy, 01 bình gas mini Namilux có gắn đèn khò màu trắng.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng. Đây là điện thoại H dùng liên lạc với Long để mua ma túy

+ Trả cho bị cáo Trần Ngọc H số tiền Việt Nam: 1.000.000 đồng. Đây là tài sản cá nhân của H.

+ Trả lại cho Nguyễn Kim H 01 điện thoại di động hiệu Iphone. Đây là tài sản cá nhân của Nguyễn Kim H.

+ Đề nghị miễn phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Ngọc H đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an Quận 11, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, biên bản phạm pháp quả tang và

tang vật thu giữ phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các điều luật tương ứng của Bộ luật hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của bị cáo Trần Ngọc H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm g, khoản 2, Điều 249 và điểm a, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến sự quản lý của nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo do lười lao động thích được hưởng thụ nên đã sớm đi vào con đường nghiện ngập. Mặt khác ma túy còn làm người sử dụng tự hủy hoại bản thân mà còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình làm cho xã hội phải gánh chịu hậu quả to lớn do ma túy để lại, góp phần làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm lây lan những căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đối với người nghiện ma túy.

Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm để sử dụng và tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng mình thuê, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo và cần thiết phải có một khoảng thời gian cách ly bị cáo khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt hơn, từ bỏ con đường nghiện ngập, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Trần Ngọc H tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng với tổng khối lượng là 5,2452 gram, loại Methamphetamine và tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng mình thuê để ở nhiều lần. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo H theo tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 và điểm a, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng quy định pháp luật. Bị cáo Hải đã có 01 tiền án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và “Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan tổ chức”; 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo cũng có nhân thân xấu đã từng bị kết án 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Như vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm khắc .

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 03 (Ba) gói niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, theo kết luận giám định số 173/KLGD-MT ngày 20/12/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng. Đây là điện thoại H dùng liên lạc với Long để mua ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 cân điện tử; 01 kéo kim loại; 01 cây kẹp kim loại; 01 bao thuốc lá hiệu 555; 01 hộp giấy; 02 ống thủy tinh; 02 ống nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bình gas mini Namilux có gắn đèn khò màu trắng là vật không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với số tiền Việt Nam: 1.000.000 đồng. Đây là tài sản cá nhân của H không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo H.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone. Đây là tài sản cá nhân của Nguyễn Kim H không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho Nguyễn Kim H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điều 50; Điều 55; điểm g khoản 2 Điều 249; điểm a, khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Trần Ngọc H07 (Bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành là 15 (Mười lăm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 22/12/2021.

Căn cứ vào điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy: 03 (Ba) gói niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, theo kết luận giám định số

173/KLGD-MT ngày 30/12/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 28/LNK/ĐCSMT ngày 13/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 cân điện tử; 01 kéo kim loại; 01 cây kẹp kim loại; 01 bao thuốc lá hiệu 555; 01 hộp giấy; 02 ống thủy tinh; 02 ống nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bình gas mini Namilux có gắn đèn khò màu trắng;

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng;

- Trả lại cho bị cáo H số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Trả lại cho Nguyễn Kim H 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 04/ĐCSMT ngày 27/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Tô Đông Đức

